

Số: DBLU_37/03h30/DBQG

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2025

**TIN LŨ KHẨN CẤP TRÊN SÔNG CẦU
TIN LŨ TRÊN SÔNG LÔ, SÔNG THƯƠNG, SÔNG THÁI BÌNH VÀ
SÔNG CẢ**

1. Hiện trạng diễn biến lũ trong 12 giờ qua

Hiện nay, lũ trên các sông Lô (Tuyên Quang), Thương (Bắc Ninh) và hạ lưu sông Cả (Nghệ An) tiếp tục xuống chậm. Lũ trên sông Cầu (Bắc Ninh) đạt đỉnh 6,52m (19h ngày 02/10), trên báo động (BD)3 0,22m. Lũ trên sông Thái Bình (Hải Phòng) đạt đỉnh 5,09m (19h ngày 02/10), trên BD2 0,09m.

Mức nước lúc 01h ngày 03/10 trên các sông như sau:

Trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang 25,78m, dưới BD3 0,22m;

Trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu 6,50m, trên BD3 0,20m;

Trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương 6,10m, dưới BD3 0,20m;

Trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại 5,05m, trên BD2 0,05m;

Trên sông Cả tại trạm Nam Đàn 7,11m, trên BD2 0,21m.

2. Dự báo

Trong 06 giờ tới, lũ trên sông Cầu sẽ xuống chậm và ở trên mức BD3.

Trong 12 giờ tới, lũ trên sông Cầu tiếp tục xuống và ở dưới mức BD3; trên sông Lô, sông Thương tiếp tục xuống và ở trên mức BD2; trên sông Thái Bình và hạ lưu sông Cả sẽ xuống chậm và ở dưới mức BD2.

Trong 12-24 giờ tiếp theo, lũ trên sông Cầu tiếp tục xuống và ở dưới mức BD3; sông Lô, sông Thương sẽ xuống chậm và ở trên mức BD2; lũ trên sông Thái Bình tiếp tục xuống và ở trên mức BD1; lũ ở hạ lưu sông Cả sẽ xuống dưới mức BD2.

Trong 36 giờ tới, lũ trên sông Thái Bình tiếp tục xuống chậm và ở trên mức BD1.

(Chi tiết mực nước thực đo, dự báo trong Phụ lục 1).

Cảnh báo: Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Lục Nam (Bắc Ninh) tại trạm Lục Nam sẽ xuống mức BD1.

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Ngập lụt diễn ra tại các vùng trũng thấp ven sông, các khu đô thị thuộc khu vực Bắc Bộ, từ Thanh Hóa đến Nghệ An; lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi Bắc Bộ, từ Thanh Hóa đến Nghệ An ***(Thông tin cảnh báo khu vực nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất***) *(Chi tiết khu vực có nguy cơ ngập lụt trong Phụ lục 2).*

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên sông gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông, ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế- xã hội.

Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến điều tiết xả của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 09h00 ngày 03/10

Tin phát lúc: 03h30

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Đại

Phụ lục
Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới

TT	Tỉnh	Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)		Mực nước dự báo (cm)												
				1h/3	So sánh CBD	7h/3	So sánh CBD	13h/3	So sánh CBD	19h/3	So sánh CBD	1h/4	So sánh CBD	7h/4	So sánh CBD	13h/4	So sánh CBD	Ghi chú
1	Tuyên Quang	Lô	Tuyên Quang	2578	< BD3 22	2530	< BD3 70	2490	> BD2 90	2450	> BD2 50	2430	> BD2 30					Với hiện trạng thủy điện Tuyên Quang mở 04 cửa xả
2	Bắc Ninh	Cầu	Đáp Cầu	650	> BD3 20	645	> BD3 15	625	< BD3 5	610	< BD3 20	595	< BD3 35					
3	Bắc Ninh	Thương	Phù Lạng Thương	610	< BD3 20	590	< BD3 40	570	> BD2 40	560	> BD2 30	545	> BD2 15					
4	Hải Phòng	Thái Bình	Phả Lại	505	> BD2 5	490	< BD2 10	475	< BD2 25	465	< BD2 35	445	> BD1 45	430	> BD1 30	415	> BD1 15	
5	Nghệ An	Cá	Nam Đàn	711	> BD2 21	695	> BD2 5	680	< BD2 10	665	< BD2 25	645	< BD2 45	625	< BD2 65	600	> BD1 60	

Phụ lục 2. Nguy cơ ngập lụt

Tỉnh	Xã, phường có nguy cơ ngập lụt
Tuyên Quang	Lùng Tám, Nghĩa Thuận, Tùng Vải, Quán Bạ, Việt Lâm, Thượng Sơn, Linh Hồ, Vị Xuyên, Cao Bồ, Phú Linh, Thuận Hoà, Đồng Tâm, Tân Quang, Vĩnh Tuy, Bắc Quang, Đồng Tâm, Bạch Xà, Bình Xa, Phù Lưu, Hàm Yên, Yên Nguyên, Tân Tiến, Bản Máy, Thông Nguyên, Nậm Dịch, Hoàng Su Phì, Pà Vây Sủ, Xín Mần, Nậm Dẩn, Khuôn Lùng, Trung Thịnh, Quảng Nguyên, Đoan Hùng, Sơn Dương, Minh Thanh, Hồng Sơn, Bình Ca, Trường Sinh, Sơn Thủy, Tân Thanh, Kiên Thiết, Lục Hành, Mỹ Lâm, Trung Sơn.
Bắc Ninh	Hợp Thịnh, Xuân Cầm, Tam Giang, Yên Trung, Phường Nénh, Yên Dũng, Cảnh Thụy, Xã Kép, Tiên Lục, Nhã Nam, Yên Thế, Phường Tiền Phong, phường Phượng Sơn, Phường Chũ, Tuấn Đạo, An Lạc, Dương Hữu, Đại Sơn, Biên Sơn, Biên Động, Lục Ngạn, Đèo Gia, Trường Sơn, Lục Sơn. Lục Nam, Nghĩa Phương, Cẩm Lý, Tân An, Xã Phật Tích, Phường Trí Quả, Phường Thuận Thành, Phường Mão Điền, Xã Chi Lăng, Phường Bồng Lai, Phường Đào Viên, Đại Lai, Nhân Thắng, Cao Đức

Thanh Hóa	Tây Đô, Vĩnh Lộc, Biện Thượng, Quý Lộc, Yên Trường, Yên Định, Định Tân, Định Hòa, Thiệu Quang, Hoằng Giang, Hoằng Lộc, Hoằng Châu, Hoằng Thanh, Đông Tiến, Hàm Rồng, Hạc Thành, Quảng Phú, Nguyệt Viên, Tây Đô, Vĩnh Lộc, Kim Tân, Thạch Bình, Hà Trung, Hà Long, Tống Sơn, Hoạt Giang, Lĩnh Toại, Triệu Lộc, Đông Thành, Hoa Lộc, Vạn Lộc, Nga Thắng, Nga Sơn, Ba Đình, Nga An, Tân Tiến, Lam Sơn, Xuân Hòa, Thọ Xuân, Thọ Lập, Xuân Tín, Xuân Lập, Sao Vàng, Thiệu Toán, Thiệu Trung, Thiệu Hóa, Thiệu Tiến, Thiệu Quang, Đông Tiến, Linh Sơn, Yên Thắng, Yên Khương, Văn Phú, Giao An, Đồng Lương
Nghệ An	Anh Sơn, Anh Sơn Đông, Bạch Ngọc, Cam Phục, Cát Ngạn, Châu Khê, Chiêu Lưu, Con Cuông, Đô Lương, Huồi Tụ, Hữu Kiệm, Lạng Minh, Lương Sơn, Mậu Thạch, Mường Lống, Mường Xén, Nậm Cắn, Nhân Hòa, Tam Quang, Tam Thái, Thành Bình Thọ, Tương Dương, Vĩnh Tường, Yên Hòa, Yên Na, Yên Xuân, Bích Hào, Cát Ngạn, Đại Đồng, Đô Lương, Hoa Quân, Hưng Nguyên, Hưng Nguyên Nam, Kim Bảng, Kim Liên, Lam Thành, Lương Sơn, Nam Đàn, P. Cửa Lò, P. Thành Vinh, P. Trường Vinh, P. Vinh Lộc, P. Vinh Phú, Sơn Lâm, Tam Đồng, Thiên Nhãn, Thuận Trung, Vạn An, Xuân Lâm, Yên Xuân